

Số: /TB-UBND

Quảng Nam, ngày tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu tại Hội nghị trực tuyến tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2021 và triển khai Kế hoạch năm 2022

Ngày 14/12/2021, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu chủ trì Hội nghị trực tuyến tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2021 và triển khai Kế hoạch năm 2022. Tham dự Hội nghị tại điểm cầu của UBND tỉnh có đại diện lãnh đạo: UBMTTQVN tỉnh, Hội Nông dân, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Ban Dân tộc, Cục Thống kê, Liên minh HTX tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Công ty TNHH Một thành viên khai thác Thủy lợi Quảng Nam, Cục Quản lý thị trường tỉnh, Đài Khí tượng Thủy văn Quảng Nam, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng. Tại điểm cầu các huyện, thị xã, thành phố có đại diện lãnh đạo UBND, các Phòng ban, địa phương liên quan thuộc các huyện, thị xã, thành phố và một số doanh nghiệp, HTX tiêu biểu trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn.

Sau khi nghe Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp, nông thôn năm 2021 và triển khai Kế hoạch năm 2022, ý kiến phát biểu của các thành viên dự Hội nghị; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Quang Bửu kết luận các nội dung sau:

I. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu của ngành nông nghiệp và PTNT năm 2021

Năm 2021, sản xuất nông nghiệp trong điều kiện đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động đến đời sống, kinh tế, xã hội, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng và gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất; dịch bệnh trên vật nuôi có giảm nhưng chưa được khống chế hoàn toàn nên gây không ít khó khăn cho tái đàn, tăng đàn; thị trường tiêu thụ một số nông sản gặp khó khăn do tác động của hoạt động xuất khẩu; thời tiết trong vụ Hè Thu 2021 có thời gian nắng nóng kéo dài, mưa bão vào cuối vụ ảnh hưởng đến năng suất cây trồng. Mặc dù chịu ảnh hưởng không thuận lợi của thời tiết và dịch bệnh nhưng đa phần kết quả sản xuất nông nghiệp năm 2021 đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao, tiếp tục duy trì với mức tăng trưởng ổn định 3,6%, cơ cấu giá trị ngành chiếm 14,1% của toàn tỉnh. Cơ cấu ngành hàng, sản phẩm có sự thay đổi rõ nét, tiếp tục tăng tỷ trọng các ngành, sản phẩm có lợi thế và thị trường như: lâm nghiệp, thủy sản, rau, quả. Sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn thực phẩm được chú trọng và phát triển.

Bên cạnh đó, vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải rút kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành đó là: Phát triển nông nghiệp vẫn có nhiều yếu tố thiếu bền vững; hiệu quả phòng, chống dịch còn chưa cao; tình hình vi phạm các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng còn diễn biến phức tạp...

II. Tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2021

Để thực hiện kế hoạch ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2022 đạt kết quả các mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ đề ra; UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương có kế hoạch cụ thể để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong báo cáo đã nêu, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung thực hiện công tác khắc phục hậu quả mưa bão, sạt lở đất, lũ quét... để ổn định cuộc sống người dân vùng thiên tai; có kế hoạch sớm khôi phục sản xuất, lưu ý sửa chữa các công trình thủy lợi, kênh mương nội đồng bị hư hại.

2. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sản xuất vụ Đông Xuân 2021-2022 và triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2022, đặc biệt là bố trí lịch thời vụ, cơ cấu giống lúa theo khuyến cáo của Sở Nông nghiệp và PTNT; chủ động xây dựng phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, có hiệu quả.

3. Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

4. Tập trung xây dựng các hệ thống dữ liệu lớn của ngành như về cây trồng, vật nuôi, thủy sản, quản lý bảo vệ rừng, tưới tiêu, mã vùng sản xuất, xuất xứ nguồn gốc cây trồng con vật nuôi...., kết nối tiêu thụ nông sản phẩm phục vụ cho công tác chuyển đổi số ngành nông nghiệp (bao gồm doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất lớn đối với cây trồng chủ lực của tỉnh). Triển khai ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm đối với các sản phẩm OCOP của tỉnh, sản phẩm nông nghiệp đặc sản, những sản phẩm đã ứng dụng các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP của tỉnh.

5. Tiếp tục theo dõi việc di thực sâm Ngọc Linh để trồng thử nghiệm ra các khu vực có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tương đồng với khu vực trồng Sâm tại huyện Nam Trà My làm cơ sở đánh giá tiềm năng, khả năng thích nghi nhằm mở rộng vườn Sâm trong thời gian đến.

6. Tiếp tục quan tâm phát triển các chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh, trong đó chú ý công tác tuyên truyền để người dân hiểu được lợi ích của việc liên kết sản xuất và thông tin về các doanh nghiệp hiện đang thực hiện liên kết có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

7. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất nông lâm thủy sản, chuyển dịch cơ cấu ngành theo hướng nâng cao giá trị và bền vững.

a) Trồng trọt: Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, sản phẩm phù hợp với lợi thế và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Xây dựng và triển khai Đề án "*Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*" gắn với thực hiện cơ giới hóa đồng bộ một số khâu (gieo từa, thu hoạch,...) cho cây lạc, ngô; mở rộng sản xuất cây rau thực phẩm an toàn, rau thực phẩm sạch, rau hữu cơ. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi đối với các sản phẩm chủ lực tỉnh và quốc gia; đồng thời, phát triển nông nghiệp đảm bảo an toàn chất lượng, tăng cường mạnh việc hướng dẫn, cấp chứng nhận mã số vùng trồng, xuất xứ nguồn gốc; khuyến khích nông nghiệp hữu cơ.

b) Chăn nuôi: Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo nguyên tắc bảo đảm an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ môi trường, ổn định thị trường và giá cả sản phẩm chăn nuôi. Đồng thời, phát triển chăn nuôi nông hộ theo phương thức chăn nuôi hữu cơ, đặc sản; giám sát và kiểm soát chặt dịch bệnh trên gia súc, gia cầm hiệu quả, không để tái nhiễm. Phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại theo hướng an toàn sinh học có liên kết theo chuỗi; giám sát và kiểm soát dịch bệnh hiệu quả (chăn nuôi, thủy sản).

c) Thủy sản: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ tàu thuyền khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) để góp phần gỡ thẻ vàng của EU theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Tổ chức lại khâu quản lý tàu cá, nghề khai thác, mùa vụ khai thác, ngư trường khai thác phù hợp với khả năng cho phép khai thác của nguồn lợi hải sản và hạn ngạch được phân bổ của tỉnh. Tổ chức lại hệ thống dịch vụ hậu cần nghề cá, khẩn trương hoàn thành các thủ tục đưa cảng cá Tam Quang vào hoạt động.

d) Lâm nghiệp: Thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng tự nhiên hiện có; bảo tồn đa dạng sinh học; triển khai Đề án thí điểm kinh doanh tín chỉ cac-bon rừng từ giảm phát thải khí nhà kính thông qua chống mất rừng và suy thoái rừng (REDD⁺). Tiếp tục thực thi hiệu quả chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng và thúc đẩy phát triển kinh tế rừng. Triển khai kế hoạch phát triển trồng rừng gỗ lớn, thâm canh rừng; thực hiện có hiệu quả đề án trồng 1 tỷ cây xanh; có phương án trồng cây gỗ lớn để lấy gỗ làm nhà ở miền núi; tranh thủ tài trợ các dự án tăng nhanh diện tích cấp chứng chỉ rừng bền vững (FSC).

Rà soát, bố trí lại các vùng trồng cây công nghiệp (trong đó có cây cao su), cây ăn quả, dược liệu, lâm sản ngoài gỗ có giá trị kinh tế cao, tích hợp vào quy hoạch kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Trên cơ sở quy hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch vùng huyện, tiếp tục rà soát, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, hoàn

thiện các nội dung thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp, sản phẩm cụ thể gắn với cơ chế ưu đãi, thu hút đầu tư.

Nghiên cứu việc trồng cây bản địa phù hợp để chống sạt lở đất tại các dự án khu dân cư, trường học, công sở (trồng các cây bản địa cách 100-200m).

Nghiên cứu loài cây trồng phù hợp để trồng ở vùng cát, vùng Đông của tỉnh đảm bảo chức năng phòng hộ, vừa bảo vệ môi trường, chống cát bay,... vừa tạo sinh kế cho người dân (như trầm lấy dầu, chà là,...).

8. Tăng cường xúc tiến, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp và liên kết, hợp tác với nông dân trong sản xuất, tiêu thụ nông sản; đẩy mạnh công tác xúc tiến, giới thiệu, quảng bá tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP tại các thị trường trong nước kể cả việc hướng tới đẩy mạnh xuất khẩu.

9. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên lĩnh vực nông nghiệp; đẩy mạnh việc đổi mới quản lý nông nghiệp và phát triển nông thôn theo hướng chuyên đổi số, kinh tế số và xã hội số để triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, cơ chế và phục vụ cho công tác quản lý chỉ đạo sản xuất; nâng cao năng lực nông nghiệp địa phương (huyện, xã), nâng cao năng lực lực lượng cán bộ kiểm lâm cơ sở, khuyến khích thu hút đầu tư, khởi nghiệp nông nghiệp... trên các lĩnh vực của ngành.

10. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cụ thể của các đơn vị, địa phương đảm bảo phân đầu hoàn thành mục tiêu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2022 đã đề ra.

Yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như thành phần dự Hội nghị;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu VT, TH, KTN.

D:\Dropbox\minh tam b\Nam 2021\Thong bao\12 23 thong bao ket luan Hoi nghi tong ket nong nghiep 2021.docx

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Đinh Văn Vũ

